|  |  |
| --- | --- |
| **CHÍNH PHỦ****\_\_\_\_\_\_\_\_\_**Số: 502/TTr-CP | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** Hà Nội, ngày 22 tháng 9 năm 2024 |

**TỜ TRÌNH TÓM TẮT**

**Dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ quốc gia**

**\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_**

Kính gửi:

* Quốc hội;
* Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thực hiện chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2024, Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 22/9/2024 của Chính phủ về Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 9/2024, Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 01/9/2024 về Phiên họp chuyên đề xây dựng pháp luật tháng 8/2024, căn cứ quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, Chính phủ trình dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ quốc giatheo trình tự, thủ tục rút gọn như sau:

**I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH LUẬT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT CHỨNG KHOÁN; LUẬT KẾ TOÁN; LUẬT KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP; LUẬT NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC; LUẬT QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TÀI SẢN CÔNG; LUẬT QUẢN LÝ THUẾ; LUẬT DỰ TRỮ QUỐC GIA**

**1. Cơ sở chính trị, pháp lý**

Việc hoàn thiện pháp luật về tài chính - ngân sách, nhất là pháp luật trong các lĩnh vực như chứng khoán, kế toán, kiểm toán, ngân sách nhà nước, tài sản công, quản lý thuế, dự trữ quốc gia rất được Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ quan tâm, lãnh đạo, chỉ đạo sát sao để tạo động lực góp phần thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô và được quy định tại nhiều văn bản như: văn kiện Đại hội XIII của Đảng; Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng; văn kiện Hội nghị lần thứ ba Ban chấp hành trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 9/11/2022 của Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Nghị quyết số 101/2023/QH15 ngày 24/6/2023 và Nghị quyết số 110/2023/QH15 về kỳ họp thứ 5 và thứ 6 Quốc hội khóa XV...

**2. Cơ sở thực tiễn:**

Trước sự thay đổi của tình hình kinh tế - xã hội, các văn bản pháp luật về tài chính cũng đã phát sinh một số khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nên cần phải được rà soát, nghiên cứu để sửa đổi, bổ sung. Theo đó, Chính phủ đã khẩn trương rà soát, tổng kết, đánh giá tình hình thực hiện các Luật trong lĩnh vực tài chính – ngân sách và đã xác định 07 Luật cần sửa đổi, bổ sung cho phù hợp. Bên cạnh đó, trong thời gian qua, Quốc hội đã ban hành nhiều văn bản luật có quy định liên quan đến lĩnh vực tài chính ngân sách như Luật Đất đai năm 2024, Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024, Luật Tài nguyên nước năm 2023, Luật Đầu tư công,... Do đó, cần phải rà soát, nghiên cứu để quy định cho đồng bộ, tránh chồng chéo, mâu thuẫn.

**II. MỤC ĐÍCH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG LUẬT**

- Thể chế hóa đầy đủ các chủ trương, định hướng của Đảng, Nhà nước; hoàn thiện thể chế pháp luật trong lĩnh vực chứng khoán, kế toán, kiểm toán độc lập, ngân sách nhà nước, quản lý tài sản công, quản lý thuế và dự trữ quốc gia, qua đó tạo hành lang pháp lý đầy đủ, kịp thời, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Thúc đẩy tăng trưởng, kiểm soát lạm phát và ổn định kinh tế vĩ mô; kịp thời tháo gỡ khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân, doanh nghiệp; cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh.

- Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền trong việc xây dựng cơ chế, chính sách, pháp luật, quy hoạch, kiểm tra, giám sát; thúc đẩy đơn giản hóa thủ tục hành chính và phát triển công nghệ thông tin, chuyển đổi số; xóa bỏ cơ chế xin – cho; khơi thông, sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, lấy đầu tư công, nguồn lực Nhà nước dẫn dắt và kích hoạt mọi nguồn lực hợp pháp khác;

- Đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, tháo gỡ vướng mắc tại các quy định pháp luật hiện hành.

- Kế thừa và phát huy những quy định hiện hành đã được thực tiễn chứng minh đem lại các tác động tích cực đến KT-XH của đất nước; những nội dung cần sửa đổi, bổ sung phải có quy định rõ ràng, minh bạch, có đánh giá tác động cụ thể.

- Đảm bảo sự phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và các thỏa thuận, cam kết của Việt Nam; đảm bảo mục tiêu hội nhập quốc tế, phù hợp với xu hướng phát triển.

**III. PHẠM VI ĐIỀU CHỈNH, ĐỐI TƯỢNG ÁP DỤNG**

Luật này chỉ sửa đổi, bổ sung một số quy định của 07 Luật hiện hành, gồm: (1) Luật Chứng khoán; (2) Luật Kế toán; (3) Luật Kiểm toán độc lập; (4) Luật Ngân sách nhà nước; (5) Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; (6) Luật Quản lý thuế; (7) Luật Dự trữ quốc gia.

**IV. BỐ CỤC VÀ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO LUẬT**

**1. Bố cục:** Dự thảo Luật gồm 10 điều.

**2. Nội dung cơ bản của dự thảo Luật**

**2.1. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán**

- Sửa đổi, bổ sung nhóm quy định về nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong hoạt động phát hành, chào bán chứng khoán, bao gồm: (i) các quy định về nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp; (ii) quy định chào bán chứng khoán ra công chúng; (iii) quy định về chào bán chứng khoán riêng lẻ; (iv) quy định về công ty đại chúng.

- Sửa đổi, bổ sung hoàn thiện các quy định để tăng cường công tác giám sát và xử lý nghiêm các hành vi gian lận, lừa đảo trong hoạt động phát hành, chào bán chứng khoán, quy định rõ trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan, bảo đảm hiệu quả phòng ngừa, xử lý vi phạm trên TTCK, bao gồm (i) bổ sung quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân liên quan đến hồ sơ, tài liệu báo cáo; (ii) Sửa đổi, bố sung quy định về các hành vi bị nghiêm cấm trong hoạt động về chứng khoán và TTCK; (iii) Sửa đổi, bổ sung quy định về hủy bỏ đợt chào bán.

- Sửa đổi, bổ sung nhóm các quy định để tháo gỡ các vướng mắc trên thực tiễn, thúc đẩy sự phát triển của thị trường chứng khoán với mục tiêu nâng hạng thị trường chứng khoán, cụ thể là hoàn thiện cơ sở pháp lý để thực hiện được hoạt động bù trừ, thanh toán các giao dịch chứng khoán trên thị trường theo cơ chế đối tác bù trừ trung tâm (CCP) trên TTCK Việt Nam

**2.2. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kế toán**

- Sửa đổi, bổ sung nhóm quy định về tháo gỡ khó khăn, góp phần thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp, bao gồm (i) việc Áp dụng Chuẩn mực quốc tế về kế toán (IFRS) và xây dựng khuôn khổ pháp lý cho việc áp dụng IFRS tại Việt Nam; (ii) hỗ trợ sự phát triển của các doanh nghiệp vừa, nhỏ, siêu nhỏ; giảm bớt thời gian, chi phí cho công tác kế toán của đơn vị; đơn giản nội dung chứng từ nhưng vẫn đảm bảo yêu cầu quản lý; hỗ trợ hoạt động chuyển đổi số; nâng cao tính minh bạch và tuân thủ báo cáo tài chính của các đơn vị có quy mô lớn.

- Sửa đổi, bổ sung nhóm quy định về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực kế toán; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; đảm bảo sự nhất quán và phù hợp với các quy định khác của pháp luật, bao gồm (i) đẩy mạnh phân cấp, phân quyền, nâng cao năng lực quản lý Nhà nước trong lĩnh vực kế toán, quy định rõ trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ngân hàng Nhà nước, UBND cấp tỉnh trong lĩnh vực kế toán; (ii) Về nâng cao trách nhiệm người đứng đầu; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp người làm kế toán cụ thể là bổ sung trách nhiệm người đứng đầu trong khu vực công khi thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến kế toán; sửa đổi, bổ sung quyền và lợi ích hợp pháp người làm kế toán; (iii) hoàn thiện một số quy định để đảm bảo nhất quán và phù hợp với các quy định khác của pháp luật cụ thể là sửa đổi, bổ sung số đối tượng áp dụng Luật để phù hợp với thực tế.

**2.3. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Kiểm toán độc lập**

- Sửa đổi, bổ sung nhóm quy định về tăng cường hiệu lực, hiệu quả của hoạt động quản lý Nhà nước đối với KTĐL, góp phần ổn định và phát triển kinh tế, bao gồm (i) sửa đổi, bổ sung quy định về quản lý nhà nước về hoạt động KTĐL; (ii) Sửa đổi, bổ sung xử lý vi phạm pháp luật về KTĐL.

- Sửa đổi, bổ sung nhóm nội dung về nâng cao chất lượng kiểm toán độc lập, tăng cường độ tin cậy các thông tin phục vụ quản lý, điều hành các hoạt động kinh tế; bao gồm (i) quy định những người không được đăng ký, hành nghề kiểm toán; (ii) quy định về nghĩa vụ duy trì điều kiện đối với DNKT, chi nhánh DNKT nước ngoài tại Việt Nam; (iii) quy định về luân chuyển KTV hành nghề ký báo cáo kiểm toán đối với DNKT và đơn vị được kiểm toán.

- Sửa đổi, bổ sung nhóm quy định mở rộng các đối tượng cần được kiểm toán bắt buộc, đảm bảo đầy đủ thông tin tin cậy phục vụ quản lý nhà nước và ra quyết định.

**2.4. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ngân sách nhà nước**

- Sửa đổi, bổ sung cơ chế cho phép các địa phương sử dụng NSĐP để thực hiện đầu tư xây dựng các công trình kết cấu hạ tầng của ngân sách sách cấp trên trực tiếp trên địa bàn, hỗ trợ các địa phương khác và chi viện trợ.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về chi NSNN thực hiện một số nhiệm vụ từ cả nguồn chi đầu tư và thường xuyên, bao gồm (i) Bổ sung mới một khoản tại Điều 8 Luật NSNN quy định chi ngân sách nhà nước (bao gồm cả nguồn chi đầu tư công, chi thường xuyên) cho công tác bồi thường, hỗ trợ, tái định cư, giải phóng mặt bằng; chi phí chuẩn bị, phê duyệt dự án đầu tư công sử dụng vốn ODA, vốn vay ưu đãi của nhà tài trợ nước ngoài; lập, thẩm định, phê duyệt báo cáo nghiên cứu tiền khả thi, báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư; lập, thẩm định, quyết định đầu tư dự án; chi phí lập, thẩm định nhiệm vụ lập quy hoạch, tổ chức lập quy hoạch, thẩm định, công bố, rà soát, đánh giá và điều chỉnh quy hoạch; mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; chi thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định của Chính phủ; (ii) Sửa quy định thời gian điều chỉnh dự toán ngân sách đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách từ “*trước ngày 15 tháng 11 năm hiện hành*” thành “*trước ngày 31 tháng 12 năm hiện hành*”.

- Sửa đổi, bổ sung nhóm quy định về chi đầu tư phát triển theo quy định của Luật Đầu tư công và nội dung chi đầu tư phát triển khác; bao gồm (i) sửa đổi quy định tại khoản 10 Điều 8 Luật NSNN theo hướng *Việc chi đầu tư công nguồn ngân sách nhà nước và các hoạt động đầu tư công thực hiện theo quy định của pháp luật về đầu tư công; các chương trình, dự án ngoài kế hoạch đầu tư công trung hạn được thực hiện theo pháp luật về ngân sách nhà nước và quy định của pháp luật có liên quan và sẽ được tổng hợp, báo cáo cấp có thẩm quyền vào cuối kỳ trung hạn* (ii) Bổ sung cụm từ “*theo quy định của Luật Đầu tư công*” tại điểm a, khoản 1 Điều 36 và Điều 38 Luật NSNN để xác định rõ phạm vi điều chỉnh của nhiệm vụ chi này (iii) Bổ sung nội dung *“bao gồm hỗ trợ cấp bù lãi suất tín dụng ưu đãi, phí quản lý; cấp vốn điều lệ cho các ngân hàng chính sách, quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách”* cho rõ nhiệm vụ tại điểm b khoản 1 Điều 36, chi ĐTPT của NSTW và bổ sung mới điểm b1 khoản 1 Điều 38, chi ĐTPT của NSĐP như sau: *“Cấp bù chênh lệch lãi suất, phí quản lý và ủy thác cho vay qua ngân hàng chính sách để thực hiện các chính sách kinh tế - xã hội tại địa phương”* ***(iv)*** bổ sung mới 02 điểm tại khoản 5 Điều 19 Luật NSNN về nhiệm vụ, quyền hạn của Quốc hội và khoản 2 Điều 30 Luật NSNN về nhiệm vụ, quyền hạn của HDNĐ các cấp như sau: “*d) Đối với dự toán chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên chưa được phân bổ chi tiết theo quy định tại điểm a, b và c khoản này, giao Chính phủ tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp Quốc hội phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hoặc quyết định dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.”; “d) Đối với dự toán chi đầu tư phát triển, chi thường xuyên chưa được phân bổ chi tiết theo quy định tại điểm a, b và c khoản này, giao Ủy ban nhân dân tổ chức thực hiện theo quy định của pháp luật và báo cáo kết quả thực hiện tại kỳ họp Hội đồng nhân dân cùng cấp phê chuẩn quyết toán ngân sách nhà nước hoặc quyết định dự toán ngân sách nhà nước hằng năm.*” *(v)* sửa đổi quy định tại điểm c khoản 1 Điều 36 và điểm d khoản 1 Điều 38 Luật NSNN như sau: “*c) Các khoản chi đầu tư phát triển do Quốc hội quyết định*” *và* “*c) Các khoản chi đầu tư phát triển khác do Hội đồng nhân dân quyết định*”.

- Bổ sung quy định cơ chế tài chính đặc thù để thực hiện các nhiệm vụ chính trị của Đảng Cộng sản Việt Nam tại khoản 1 Điều 74 Luật NSNN để đáp ứng tình hình thực tế nhiệm vụ của các cơ quan Đảng như sau: "*1. Căn cứ vào quy định của Luật này, Chính phủ quy định về quản lý, sử dụng ngân sách đối với* ***một số hoạt động của Đảng Cộng sản Việt Nam****, một số hoạt động thuộc lĩnh vực quốc phòng, an ninh, đối ngoại và một số cơ chế, chính sách tài chính - ngân sách đặc thù đối với thành phố Hồ Chí Minh, một số tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt, báo cáo Uỷ ban thường vụ Quốc hội cho ý kiến trước khi thực hiện, báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất”.*

**2.5. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công**

- Sửa đổi, bố sung quy định về đẩy mạnh phân cấp, phân quyền và nâng cao hiệu quả trong quản lý, sử dụng tài sản công: (i) Sửa đổi quy định về bảo dưỡng, sửa chữa tài sản công; (ii) bổ sung đối tượng áp dụng là Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và quy định chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại Mặt trận Tổ quốc Việt Nam được thực hiện tương tự như chế độ quản lý, sử dụng tài sản công tại tổ chức chính trị - xã hội; (iii) sửa đổi quy định về thẩm quyền quyết định trong mua sắm, thuê, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân từ cơ chế Chính phủ, Bộ, cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh “phân cấp” thẩm quyền sang cơ chế phân quyền cho Chính phủ, Bộ, cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân cấp tỉnh “quy định” thẩm quyền trong mua sắm, thuê, quản lý, sử dụng, xử lý tài sản công; (iv) bổ sung quy định giao trách nhiệm của cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện trong việc giúp Ủy ban nhân dân cùng cấp trực tiếp xử lý tài sản để phù hợp với thực tế quản lý, xử lý đối với một số loại tài sản kết cấu hạ tầng hiện nay; (v) cập nhật hình thức “chuyển giao về địa phương quản lý, xử lý” đối với tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng; (vi) Sửa đổi quy định về việc xử lý vật tư, vật liệu thu hồi từ thanh lý phá dỡ, hủy bỏ tài sản công mà còn sử dụng được thì có thể được xử lý theo các hình thức Cơ quan nhà nước có tài sản thanh lý được tiếp tục quản lý, sử dụng nếu có nhu cầu; điều chuyển; bán; cập nhật hình thức xử lý tài sản công sau khi có Quyết định thu hồi của cơ quan, người có thẩm quyền đối với hình thức “Giao Tổ chức phát triển quỹ đất phát triển, quản lý, khai thác” và hình thức “Giao tổ chức có chức năng quản lý, kinh doanh nhà của địa phương để quản lý, khai thác”; sửa đổi quy định về hình thức bán tài sản công theo hướng hình thức bán không được áp dụng đối với tài sản công là đất, tài sản gắn liền với đất, trừ đất, tài sản gắn liền với đất của cơ quan Việt Nam ở nước ngoài; (vii) Sửa đổi quy định thẩm quyền phê duyệt Đề án sử dụng tài sản công vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết; (viii) sửa đổi quy định về tính khấu hao, hao mòn tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản kết cấu hạ tầng (ix) Sửa đổi, bổ sung quy định về lập, phê duyệt Đề án khai thác tài sản kết cấu hạ tầng (x) Sửa đổi quy định về phương thức đối tượng được giao quản lý tài sản kết cấu hạ tầng trực tiếp tổ chức khai thác tài sản theo hướng bỏ điều kiện về các trường hợp áp dụng phương thức này (xi) Sửa đổi quy định về hình thức xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân đối với tài sản là ngoại tệ, việc áp dụng hình thức bán, bổ sung hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật; sửa đổi trình tự, thủ tục xử lý tài sản được xác lập quyền sở hữu toàn dân theo hướng đơn giản hóa, giao trách nhiệm lập phương án cho đơn vị chủ trì xử lý tài sản để tạo thuận lợi trong công tác quản lý, xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính bị tịch thu; tạo tính chủ động trong việc xử lý tang vật, phương tiện vi phạm hành chính và hạn chế được các nguy cơ có thể xảy ra.

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về việc áp dụng pháp luật giữa Luật Quản lý, sử dụng tài sản công với các văn bản quy phạm pháp luật khác, bao gồm (i)  Bổ sung quy định các nội dung khác về quản lý, sử dụng, khai thác nguồn lực tài chính từ đất đai, tài nguyên được thực hiện theo quy định của pháp Luật về đất đai, tài nguyên và pháp luật có liên quan để bảo đảm tính thống nhất giữa các pháp luật; (ii) Bổ sung quy định việc sử dụng đất quốc phòng, an ninh kết hợp với hoạt động lao động sản xuất, xây dựng kinh tế được thực hiện theo quy định của pháp luật về đất đai; việc quản lý, sử dụng tài sản công tại doanh nghiệp được thực hiện theo các quy định có liên quan, không phải thực hiện sắp xếp lại theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công.

**2.6. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quản lý thuế**

- Sửa đổi, bổ sung nhóm quy định về hoàn thiện quy định để tháo gỡ vướng mắc về cơ chế chính sách, nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý thuế, tăng cường trách nhiệm công vụ để đảm bảo công bằng, bình đẳng, minh bạch, thống nhất trong hệ thống văn bản pháp luật, bao gồm (i) Sửa đổi quy định về mức tiền phải trả lãi; (ii) quy định về thẩm quyền quyết định hoàn thuế; (iii) quy định liên quan đến nguyên tắc quản lý thuế; (iv) quy định về hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trong trường hợp xuất cảnh; (v) quy định về biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định hành chính về quản lý thuế; (vi) quy tắc xác định thời gian tính tiền chậm nộp.

- Sửa đổi, bổ sung nhóm quy định về tạo nguồn lực cho phát triển kinh tế xã hội thông qua mở rộng cơ sở thu, chống thất thu thuế, bao gồm (i) Sửa đổi, bổ sung quy định về nguyên tắc khai thuế, tính thuế nhằm mở rộng cơ sở thu, đảm bảo công bằng, bình đẳng trong hoạt động kinh doanh thương mại điện tử, kinh doanh dựa trên nền tảng số; (ii) Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến khai thác, chia sẻ dữ liệu giữa cơ quan Thuế với các cơ quan liên quan; (iii) Sửa đổi, bổ sung quy định về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc cung cấp thông tin người nộp thuế.

- Sửa đổi, bổ sung quy định về hiện đại hóa công tác quản lý thuế, đẩy mạnh triển khai chuyển đổi số, hóa đơn điện tử tạo động lực tăng trưởng kinh tế, nhằm phục vụ tốt nhất cho việc thực hiện nghĩa vụ thuế của người nộp thuế.

**2.7. Về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Dự trữ quốc gia**:

- Bổ sung cơ chế cho phép Thủ tướng Chính phủ quyết định xuất hàng dự trữ quốc gia phục vụ đối ngoại của Đảng và Nhà nước;

- Sửa đổi, bổ sung các quy định về phân cấp thẩm quyền cho Thủ tướng chính phủ quyết định ngân sách trung ương mua bù hàng DTQG.

**VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH LUẬT**

**1. Về nhân lực:** Các chính sách nêu trên khi Luật được thông qua và ban hành, các cơ quan, tổ chức thuộc đối tượng điều chỉnh có trách nhiệm thực thi, không phát sinh thêm bộ máy, biên chế trong tổ chức thi hành Luật, không có tác động liên quan đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền và lợi ích của mỗi giới.

**2. Về kinh phí**

- Ban hành văn bản quy định chi tiết và chỉ đạo, đôn đốc thi hành.

- Tuyên truyền, phổ biến Luật.

- Bảo đảm nguồn lực thực hiện

+ Bộ Tài chính có chỉ đạo, hướng dẫn cụ thể để các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Luật.

+ Được bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các quy định trong Luật, ngoài nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp, huy động nguồn lực từ cơ quan, đơn vị và địa phương, hỗ trợ của các tổ chức xã hội, tổ chức quốc tế hoặc lồng ghép vào các chương trình, dự án khác để có nguồn kinh phí bảo đảm cho việc thực hiện Luật sau khi được Quốc hội thông qua.

- Kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thực hiện: Thực hiện công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát tình hình thi hành Luật và các văn bản pháp quy phạm pháp luật quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật.

**VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (Không có)**

Trên đây là Tờ trình tóm tắt về dự án Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán; Luật Kế toán; Luật Kiểm toán độc lập; Luật Ngân sách nhà nước; Luật Quản lý, sử dụng tài sản công; Luật Quản lý thuế; Luật Dự trữ quốc gia. Chính phủ kính trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội để trình Quốc hội xem xét, quyết định./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Như trên;- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Các Phó Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);- Ủy ban Tài chính Ngân sách của Quốc hội;- Ủy ban Kinh tế của Quốc hội;- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;- Văn phòng Quốc hội;- Văn phòng Chính phủ;- Bộ Tài chính;- Lưu: VT, PL ( bản). | **TM. CHÍNH PHỦ****TUQ. THỦ TƯỚNG****BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH****Hồ Đức Phớc** |